

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2020/HS-ST

Ngày: 09 - 9 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Bá Võ

Ông Hồ Viết Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1994; tại: huyện huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã Hội Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đình V sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Th sinh năm 1970; vợ: Lưu Thị H sinh năm 1996; Có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 29/8/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2018, nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 17/3/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phan Thị Ng , Luật sư thuộc Văn phòng luật sư T và Cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1987; trú tại: Thôn 2, xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 10/3/2020, anh Nguyễn Đình H trú tại xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho Nguyễn Đình H, trú tại thôn 1, xã Hội Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An để vay số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), hẹn khoảng 30 phút sau anh H sẽ trả lại cho H, thì được H đồng ý. Sau đó, H rủ Nguyễn Văn M trú tại thôn 6, xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn đến nhà H lấy tiền. Đến chiều tối cùng ngày, H gọi điện thoại cho H để lấy lại tiền, nhưng H không trả lời. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại cho Phan Văn K trú tại thôn Trà Lân, xã Phúc Sơn, huyện Anh Sơn và Phan Văn T trú tại thôn 5, xã Hội Sơn, huyện Anh Sơn, đưa gậy ba khúc bằng kim loại vào nhà trả lại cho H, (K và T mượn của H trước đó). Khi K và T đưa gậy ba khúc đến trả cho H, H cầm gậy ba khúc rồi đi xe máy đến nhà H nhưng không gặp, nên H gọi điện cho M, M trả lời đang đi bắt cá ở đập thuộc thôn 1, xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn, nên H đi xe máy đến tìm M. Khi gặp M, H dùng gậy ba khúc đánh hai cái vào người M và hỏi “tiền tau mô rồi” ? M trả lời “tiền anh hỏi anh H”, H yêu cầu M chở đi tìm H. H nói M chở về nhà mình lấy thêm một chiếc rựa phát cây mang đi tìm H. Trên đường đi, H gọi điện thoại cho M. H cầm máy điện thoại của M, nghe H nói: “hẹn H lên cầu ở thôn 1, xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn gặp để nói chuyện”. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, M chở H đến gặp H. Vừa thấy H, H lao xuống xe, dùng gậy ba khúc bằng kim loại đánh liên tiếp vào người H, đồng thời nói “tiền tau mô rồi, tiền tau mô rồi”. H cúi người, lấy tay che mặt, nói lại “từ từ đã H mô, tiền đây mà không đủ”, rồi H rút trong túi quần ra đếm được 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), đếm xong H lại cất vào túi quần. Cùng lúc đó, K và T đi đến. K, T vào can ngăn không cho H đánh H. T thấy bên đường có chiếc rựa phát cây nên đã lấy cất đi. Sau đó, H lấy điện thoại ra gọi cho anh Vinh ở thôn 12, xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn để vay tiền trả cho H, thì H giật lấy điện thoại của anh H rồi bỏ vào túi quần của mình. Sau đó, H lại lục trong túi quần bên phải phía sau của H lấy số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), rồi nói với H “mi đi chỉnh tiền 30 phút nữa trả cho tau”. Sau khi chiếm đoạt được 01 điện thoại và số tiền 750.000 đồng của anh H thì H rủ K và T về nhà H. H và anh M cũng đi về nhà của H.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh H nhờ M cầm số tiền 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) đến trả cho H. H cầm tiền đếm, rồi đưa cho K đếm lại lần nữa. Trả tiền xong, M nói H trả lại điện thoại cho H, nhưng H nói chưa trả đủ tiền thì không trả điện thoại nên M ra về. Khi M về đến nhà H, H kêu đau do bị H đánh trước đó, nên M đã đưa H đến Trung tâm Y tế huyện Anh Sơn để cấp cứu, chữa trị.

Ngày 16/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn nhận được Đơn trình báo của gia đình anh Nguyễn Đình H nên đã tiến hành điều tra, xác minh làm rõ nội dung sự việc. Nguyễn Đình H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39, màu vàng trắng và số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là T sản của Nguyễn Đình H bị Nguyễn Đình H chiếm đoạt ngày 10/3/2020.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn yêu cầu Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Anh Sơn định giá chiếc điện thoại di động nói trên. Kết luận định giá số 08/KL-ĐG ngày 21/4/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Anh Sơn kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39, màu vàng – trắng theo giá thị trường tại thời điểm chiếm đoạt là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ thương tích của Nguyễn Đình H tại Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An. Tại bản kết luận trưng cầu giám định tỉ lệ thương tích số 118/TTPY ngày 24/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận:

1. Vỡ lách độ III – IV, tràn máu ổ bụng đã được phẫu thuật cắt lách toàn bộ.
 - Sẹo mổ cắt lách đường trắng giữa và sẹo dẫn lưu ổ bụng.
 - Cơ chế hình thành tổn thương: Chấn thương vùng sườn lưng, chấn thương bụng gây vỡ lách, tràn máu ổ bụng.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 36% (Ba mươi sáu phần trăm).

Về Dân sự: Anh Nguyễn Đình H yêu cầu Nguyễn Đình H phải bồi thường, tiền viện phí, tiền thuốc: 2.700.000 đồng; Tiền thuê xe đi cấp cứu: 600.000 đồng; Tiền thu nhập trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe: 8.400.000 đồng; Tiền công người chăm sóc 2.800.000 đồng; Tiền mua thuốc và đồ dùng tại Bệnh viện: 1.000.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 2.800.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng. Tổng cộng: 38.300.000 đồng.

Bản cáo trạng số 157/CT-VKS-P2 ngày 07/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Cướp T sản” theo điểm b khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 168, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 13 năm đến 14 năm tù về tội “Cướp T sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện và thỏa thuận giữa người bị hại và bị cáo. Bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho anh H 20.000.000đ ngoài số tiền 10.000.000đ đã bồi thường.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình H không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và hiện tại gia đình bị cáo quá khó khăn; vợ bị cáo cũng bị phạt tù và đang nuôi hai con nhỏ; chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại về bồi thường dân sự.

Bị cáo Nguyễn Đình H đồng ý với phần bào chữa của luật sư, không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Người bị hại anh Nguyễn Đình H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chấp nhận sự thỏa thuận về mức bồi thường dân sự.

Bị cáo Nguyễn Đình H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Lời nhận tội của bị cáo phù

hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các T liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/3/2020, Nguyễn Đình H tìm gặp anh Nguyễn Đình H để đòi nợ, khi gặp anh H, bị cáo H dùng gậy 3 khúc bằng kim loại ngay tức khắc đánh đập liên tiếp 3, 4 cái vào người gây thương tích 36% cho anh H và bị cáo H đã giật lấy 01 điện thoại di động trị giá 1.200.000đ và lấy trong túi quần của anh H số tiền 750.000đồng. Tổng cộng T sản mà H chiếm đoạt của anh H là 1.950.000đồng. Như vậy, chỉ vì anh H chưa thanh toán tiền nợ cho bị cáo theo hẹn mà bị cáo đã sử dụng hung khí ngay tức khắc đánh trọng thương anh H làm tê liệt ý chí kháng cự, gây thương tích 36% và chiếm đoạt 01 điện thoại di động trị giá 1.200.000 đồng và 750.000 đồng. Bởi vậy, bị cáo Nguyễn Đình H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội “Cướp T sản” theo điểm b khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại 10.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả; người bị hại có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét về hành vi tính chất phạm tội của bị cáo: Trong vụ án này, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ do anh Nguyễn Đình H chưa trả tiền cho bị cáo mà bị cáo đã sử dụng hung khí, ngay tức khắc gây thương tích làm tê liệt ý chí, nhằm chiếm đoạt T sản của anh H. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình H là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu T sản được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ra thương tích đối với người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã có tiền án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, vì vậy cần có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Đình H và bị cáo tự thỏa thuận với nhau về mức bồi thường là 20.000.000đ ngoài số tiền đã bồi thường. Xét sự thỏa thuận giữa người bị hại và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[6] Về vật chứng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng trắng đã qua sử dụng và số tiền 750.000 đồng do Nguyễn Đình H giao nộp, Cơ quan CSĐT Công an huyện Anh Sơn trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Đình H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 chiếc gây 03 khúc mà bị cáo, bị hại, người làm chứng, người chứng kiến khai bị cáo sử dụng để đánh bị hại do Cơ quan điều tra không tìm thấy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Cướp T sản”. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 12 (*Mười hai*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, Điều 584; 591, 593 Bộ luật dân sự 2015. Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại: Bị cáo Nguyễn Đình H phải bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Đình H 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7A và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND x.Hội Sơn, h.Anh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Trang